

## TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHỤC VỤ BẰNG THÔNG TIN KTTV TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN (\*)

NGUYỄN ĐỨC NGŨ

Viện Khoa học Thủy văn

I — Quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện

Đại hội lần thứ IV của Đảng đã đề ra nhiệm vụ xây dựng huyện vững mạnh, thật sự trở thành đơn vị kinh tế nông – công nghiệp. «Trong quá trình đưa nông nghiệp nước ta từ sản xuất nhỏ đi lên sản xuất lớn XHCN, huyện là địa bàn thích hợp để thực hiện tốt việc tập trung, chuyên môn hóa, hợp tác hóa sản xuất, trang bị kỹ thuật và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật, xác lập và củng cố quan hệ sản xuất mới» (xã luận báo Nhân Dân số ra ngày 3/X/1984). Nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng đã cụ thể hóa đường lối xây dựng Chủ nghĩa xã hội trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ, và chỉ rõ «Phải lấy huyện làm địa bàn trọng yếu» tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng, thực hiện qui hoạch sản xuất và phân phối, cải tạo XHCN và tăng cường sản xuất, ứng dụng tiến bộ KHKT và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật trong nông nghiệp.

Các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Thủ 6 và đặc biệt là lần thứ 7 của Ban chấp hành Trung ương Đảng đều nhấn mạnh tầm quan trọng có ý nghĩa chiến lược của công tác xây dựng huyện.

Thực tiễn trong quá trình tiến hành công tác xây dựng huyện hơn 10 năm qua đã chứng minh chủ trương xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện của Đảng là đúng đắn, và có tính sáng tạo. Các huyện đều có những tiến bộ và đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện khoán sản phẩm, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, nhiều huyện đã đạt được những thành tích quan trọng về phát triển nông nghiệp và tiêu thủ công nghiệp, xây dựng cơ cấu kinh tế nông – công nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo tốt an ninh quốc phòng.

Chủ trương xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện đã tạo điều kiện cho địa phương phát huy quyền chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực tự cường, sử dụng có hiệu quả nhất điều kiện đất đai, khí hậu, lao động, ngành nghề của mình để phát triển sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

Quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện, đồng thời nhận thức rõ ảnh hưởng quan

(\*) Tham luận tại hội nghị tổng kết công tác năm 1985 của ngành KTTV.

trọng của các điều kiện KTTV đối với sản xuất nhất là sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện. Ngành ta đã sớm đề ra chủ trương mở rộng công tác phục vụ KTTV đến huyện và cơ sở sản xuất ngay từ kế hoạch 5 năm 1976 – 1980 qua chỉ thị số 644 ngày 10/IX/1977 của Tổng cục về tổ chức công tác phục vụ bằng thông tin KTTV trên địa bàn huyện.

Từ đó đến nay, Tổng cục đã ra nhiều chỉ thị và hướng dẫn về công tác này. Chúng ta vui mừng thấy rằng công tác phục vụ KTTV đến huyện của Ngành không ngừng được tăng cường lúc đầu ở một số dài, trạm KTTV, đến nay ở tất cả các đài KTTV tỉnh và thành phố trong cả nước, lúc đầu phục vụ một số huyện trọng điểm để rút kinh nghiệm, đến nay đã mở rộng phục vụ ra gần 100 huyện, bao gồm các loại huyện từ đồng bằng ven biển đến trung du miền núi trong cả nước, trong đó có 7 huyện điểm của TƯ và nhiều huyện điểm của địa phương và bước đầu đã thu được những kết quả tốt đáng phấn khởi, được các cấp Ủy Đảng và Chính quyền địa phương hoan nghênh cổ vũ.

## II – Tăng cường và nâng cao hiệu quả phục vụ bằng thông tin KTTV trên địa bàn huyện, đưa KHKT của Ngành trực tiếp phục vụ sản xuất, góp phần xây dựng huyện, một sự nghiệp cách mạng quan trọng có ý nghĩa chiến lược của Đảng và Nhà nước ta.

Khí hậu và nước là những yếu tố quan trọng của môi trường tự nhiên. Ánh sáng, nhiệt độ và nước là những yếu tố không thể thay thế của môi trường sống của thực vật và động vật. Sự tác động tổng hợp của 3 yếu tố trên đến quá trình sinh lý của thực vật quyết định sự sinh trưởng, phát triển, năng suất và chất lượng sản phẩm của chúng.

Sự phân bố phát triển và chuyên môn hóa sản xuất nông nghiệp (SXNN) phụ thuộc rất chặt chẽ vào điều kiện khí hậu. Vì thế chỉ có đánh giá đầy đủ những điều kiện khí hậu, thô nhưỡng thì mới giải quyết tốt vấn đề chuyên môn hóa và kế hoạch hóa SXNN. Cũng vì thế mà các vùng kinh tế nông nghiệp phải là những vùng lãnh thổ có sự đồng nhất về điều kiện khí hậu và thô nhưỡng.

Với khí hậu nhiệt đới gió mùa trên một lãnh thổ kéo dài theo phương kinh tuyến, có hơn 3/4 diện tích là dồi núi và trên 3000 km bờ biển, khí hậu nước ta phân hóa mạnh mẽ và đa dạng, không chỉ trong các vùng kinh tế lớn mà cả trong các tiểu vùng kinh tế, trong một huyện, thậm chí trong một xã. Vì vậy một trong những nội dung quan trọng hàng đầu của công tác phục vụ bằng thông tin KTTV trên địa bàn huyện là cung cấp các tư liệu KTTV có liên quan đến việc đánh giá điều kiện và tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước phục vụ cho việc quy hoạch tổng thể và quy hoạch ngành, trước hết là quy hoạch nông nghiệp của huyện, nhằm bố trí hợp lý cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ... phù hợp với điều kiện tự nhiên của từng vùng. Đây là một biện pháp hết sức quan trọng để khai thác sử dụng tốt nhất tài nguyên thiên nhiên đất, nước, khí hậu, nâng cao và ổn định năng suất, sản lượng nông nghiệp, đồng thời cũng là biện pháp cơ bản, tích cực nhằm hạn chế những khó khăn do thiên tai gây ra và bảo vệ môi trường.

Trong thời gian qua, nhiều đài KTTV tỉnh thành đã phục vụ tốt cho công tác quy hoạch huyện. Hiện nay các huyện và các ngành đang soát xét lại quy hoạch của mình, mặt khác còn nhiều huyện chưa làm hoặc đang làm, vì vậy trong thời gian tới, chúng ta cần tiếp tục phục vụ cho công tác này.

Nước ta có tiềm năng bức xạ mặt trời và nhiệt ẩm phong phú, rất thuận lợi cho việc phát triển một nền nông nghiệp nhiệt đới toàn diện và đa dạng, song khí hậu, thời tiết nước ta biến động mạnh mẽ qua các năm, hơn nữa trên mỗi vùng của đất nước đều ít nhiều chịu ảnh hưởng của các điều kiện thời tiết bất lợi đối với sản xuất, đáng lưu ý nhất là bão, lũ, lụt, hạn, rét... xảy ra hàng năm, gây ra những thiệt hại nặng nề cho sản xuất đời sống. Vì vậy ngành KTTV còn có nhiệm vụ cung cấp cho các ngành kinh tế quốc dân những thông tin dự báo KTTV trong tương lai, ngắn hạn và dài hạn, những đánh giá xác suất các dị thường của thời tiết, tính tương tự của điều kiện thời tiết trong quá khứ, giúp cho các ngành sản xuất dự báo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, xác định nguyên nhân dao động của các chỉ tiêu sản xuất so với kế hoạch đề có biện pháp đổi phó thích hợp và điều chỉnh hoặc lập kế hoạch sản xuất cho các thời kỳ sau. Đó cũng là một trong những nội dung quan trọng của công tác phục vụ bằng thông tin KTTV trên địa bàn huyện, địa bàn kinh tế nông công nghiệp trọng yếu, cấp kế hoạch toàn diện và cấp ngân sách.

Một trong những nhiệm vụ cơ bản quan trọng của công tác xây dựng huyện là tổ chức lại sản xuất theo hướng chuyên canh, thâm canh và phát triển toàn diện, trong đó khâu then chốt là ứng dụng nhanh các thành tựu KHKT vào sản xuất đặc biệt là thủy lợi, giống, phân bón, phòng trừ sâu bệnh, nhằm không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao hiệu quả trồng trọt và chăn nuôi.

Việc áp dụng những kỹ thuật tiến bộ trên đây có liên quan rất chặt chẽ với các điều kiện KTTV. Như chúng ta đều biết việc đưa các giống cây trồng mới vào sản xuất đòi hỏi nghiên cứu đầy đủ các điều kiện ngoại cảnh. Những giống mới cho năng suất cao, nhưng rất nhạy cảm và đòi hỏi rất khắt khe với điều kiện thời tiết khí hậu. Trong toàn bộ quá trình sinh trưởng phát triển của chúng, từ khâu gieo trồng chăm sóc đến thu hoạch. Nói chung khả năng chống chịu của chúng với các điều kiện thời tiết khắc nghiệt kém. Do đó yêu cầu phục vụ về KTTV cho việc sử dụng các giống mới cũng cao hơn. Vì vậy phục vụ thâm canh đưa tiến bộ KHKT vào sản xuất nhằm tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, trước hết đối với các vùng chuyên canh, thâm canh cây lương thực cao sản, cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao và cây xuất khẩu là một nội dung quan trọng của công tác phục vụ bằng thông tin KTTV trên địa bàn huyện.

Xây dựng huyện là xây dựng địa bàn kinh tế – xã hội phát triển toàn diện. Trên cơ sở quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội của huyện, tiến hành quy hoạch ngành và quy hoạch cơ sở, trước hết là nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng cơ bản và quốc phòng.. Mỗi ngành có yêu cầu riêng về phục vụ KTTV, vì vậy phục vụ KTTV đến huyện còn bao gồm cả nội dung phục vụ chuyên ngành theo yêu cầu của sản xuất, đời sống trong huyện.

Trong thời gian qua nhất là trong những năm gần đây nhiều đài, trạm KTTV đã bám sát yêu cầu sản xuất của huyện, triển khai có hiệu quả công tác phục vụ huyện theo những nội dung trên đây với nhiều biện pháp và hình thức phục vụ phong phú, tiêu biểu như các đài KTTV Thanh Hóa, Hải Hưng, Hà Nam Ninh, Hà Bắc, Đắc Lắc, Minh Hải.v. Hình thức phục vụ phổ biến hiện

nay là cung cấp số liệu, kết quả điều tra cơ bản nghiên cứu về chế độ khí hậu, thủy văn, khí tượng nông nghiệp, hải văn của huyện để phục vụ cho việc qui hoạch huyện.

– Cung cấp các bản tin dự báo thời tiết, thủy văn hàng ngày, các dự báo, cảnh báo thời tiết nguy hiểm, các dự báo thời tiết hạn vừa và hạn dài, thông báo khí tượng nông nghiệp hàng tuần, hàng tháng và vụ sản xuất phục vụ cho công tác chỉ đạo sản xuất, phòng tránh thiên tai, bảo vệ sản xuất, nhất là trong các thời kỳ then chốt của sản xuất.

– Phổ biến kiến thức về KTTV, hướng dẫn sử dụng các thông tin KTTV cho huyện và cơ sở sản xuất.

Một số đài, trạm đã phục vụ sâu hơn theo chuyên đề như tưới tiêu, phòng trừ chua mặn, nuôi và đánh bắt hải sản, thảm canh cây trồng v.v. Một số đài đã cử cán bộ xuống các huyện báo cáo tình hình thời tiết, thủy văn trong vụ sản xuất trước và nhận định xu thế trong vụ tới. Nhiều đài đã thực hiện việc ký kết hợp đồng trách nhiệm với huyện về phục vụ KTTV như Hà Sơn Bình, Thanh Hóa, Hải Hưng, Quảng Nam-Dà Nẵng, Gia Lai-KonTum, Đắc Lắc, Thuận Hải, Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh, Phân viện KTTV, Hậu Giang, Minh Hải v.v. Nhiều trạm KTTV cũng triển khai tốt công tác phục vụ huyện và cơ sở sản xuất, tiêu biểu nhất là các trạm KTNN Uông Bí, Đô Lương, Trạm Thủ thủy văn Đồn Sơn (Quảng Ninh), Trạm Khí tượng Văn Lý, Trạm Thủ thủy văn Bến Đề (Hà Nam Ninh), Trạm Khí tượng Đại Từ (Bắc Thái) v.v. Phần lớn các đài đều lựa chọn huyện chỉ đạo điểm để rút kinh nghiệm, mở rộng dần ra huyện khác. Công tác phục vụ KTTV đến huyện trong thời gian qua đã thu được những kết quả thiết thực, rất đáng phấn khởi, phục vụ cho công tác quy hoạch chỉ đạo sản xuất phòng chống thiên tai ở huyện được các cấp Ủy Đảng và chính quyền địa phương hoan nghênh, cổ vũ, góp phần thực hiện nhiệm vụ quan trọng có ý nghĩa chiến lược của Đảng và Nhà nước là xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện. Có thể nêu ra một vài ví dụ: Đài KTTV Thanh Hóa đã tính toán 6 lập số liệu KTTV phục vụ cho 23 huyện, thị, lập qui hoạch tổng thể và quy hoạch 4 ngành nông nghiệp, thủy lợi, giao thông, phân vùng quy hoạch. Đã lập bản đồ nguy cơ ngập lụt cho huyện Nông Cống, đã dự báo lụt kịp thời cho huyện Thạch Thành trong đợt mưa lớn năm 1985, giúp huyện quyết định kịp thời phương án sơ tán nhân dân và tài sản. Nhận thức rõ vai trò quan trọng của phục vụ KTTV cho sản xuất đời sống của huyện, Ủy ban nhân dân huyện Nông Cống đã quyết định dành 5 triệu đồng để xây dựng một trạm KT trên địa bàn huyện.

Đài KTTV Hà Nam Ninh, ngoài việc phục vụ thường xuyên tất cả các huyện trong tỉnh từ nhiều năm nay, trong mùa mưa bão vừa qua, đặc biệt đợt mưa lớn gây úng lụt từ 10-15/IX/1985. Đài đã phục vụ dự báo kịp thời bão vệ đê, giữ cho 4 huyện ven đê khỏi ngập lụt.

Trạm Thủ thủy văn Đồn Sơn (Quảng Ninh) đã đo đạc phân tích độ mặn nước sông để phục vụ việc lấy nước sông tưới ruộng trong vụ chiêm xuân mà nhiều năm nay không có cách giải quyết.

Trạm KTNN Uông Bí (Quảng Ninh) đã đo đạc phân tích độ mặn trên từng cánh đồng phục vụ việc lấy nước vào đồng cối giúp cho HTX Phương Nam khắc phục tình trạng năng suất cối bị giảm sút dần do độ mặn giảm, năng suất cối của HTX không ngừng tăng lên.

Đài KTTV Hà Bắc đã nhạy bén nắm tình hình các địa phương và điện báo kịp thời cho các huyện chỉ đạo ngừng cấy lúa chiêm xuân trong điều kiện sắp có đợt gió mùa đông bắc mạnh về, tiết kiệm được hàng nghìn tấn giống.

Nhiều đài trạm KTTV khác cũng có những kết quả phục vụ tương tự như vậy.

Trong công tác phục vụ cấp huyện của Ngành ta có nhiều điển hình về tinh thần tận tụy, tiêu biểu như đồng chí Hoàng Tử Nhu, cán bộ Đài KTTV Hà Nam Ninh, hàng chục năm nay làm công tác phục vụ. Với chiếc xe đạp đồng chí đã liên tục đi đến tất cả các huyện trong tỉnh trước mỗi vụ sản xuất để giúp huyện chỉ đạo cụ thể từng vụ. Các cán bộ chỉ đạo sản xuất của các huyện và xã coi đ/c như cán bộ của huyện mình, xã mình.

Đồng chí Doanh, Nguyên Trưởng Trạm KTNN Uông Bí liên tục nhiều năm bám sát phục vụ nông nghiệp, đặc biệt là phục vụ thảm canh cây cối qua phân tích độ mặn nước, đề xuất với huyện cho xây 2 cống để điều hòa nước mặn vào đồng cối kết quả đã chấm dứt tình trạng năng suất cối giảm dần và đưa năng suất cối không ngừng tăng lên, v.v.

Hội nghị sơ kết công tác phục vụ KTTV đến huyện ở các tỉnh phía Bắc tổ chức tại Thanh Hóa trong tháng XI/1985 vừa qua đã nhất trí khẳng định rằng đưa công tác phục vụ KTTV đến huyện là một yêu cầu khách quan, rất quan trọng và cấp bách đối với nhiệm vụ xây dựng huyện. Hội nghị cũng khẳng định rằng chủ trương tổ chức và tăng cường công tác phục vụ KTTV đến huyện của Ngành ta là đúng đắn, kịp thời bám sát nhiệm vụ mục tiêu chiến lược của Đảng.

Tuy nhiên những kết quả đạt được trong thời gian qua chỉ là bước đầu Công tác phục vụ KTTV đến huyện đối với chúng ta vẫn còn là mới mẻ. Chúng ta cũng nhất trí với đánh giá của đồng chí Chu Hữu Quý, Phó trưởng ban nông nghiệp Trung ương rằng: «Chúng ta đã nhập môn tốt, đã khởi động tốt tuy chưa đều». Còn rất nhiều yêu cầu bức bách của sản xuất và đời sống trên địa bàn huyện đòi hỏi phục vụ mà Ngành ta chưa đáp ứng được và còn nhiều huyện chưa được trực tiếp phục vụ. Thực tiễn cho thấy phục vụ KTTV đến huyện là một công tác KHKT có tính liên ngành rộng lớn, do đó cần tăng cường các hình thức liên kết KHKT – sản xuất – phục vụ, nhanh chóng ứng dụng các thành tựu KHKT, các kết quả điều tra nghiên cứu điều kiện và tài nguyên thiên nhiên về KTTV vào sản xuất.

Kinh nghiệm trong thời gian qua cũng cho thấy mặc dù công tác phục vụ huyện đối với ta còn nhiều bỡ ngỡ và khó khăn, nhưng nơi nào, trên cơ sở nhận thức sâu sắc ý nghĩa chiến lược của công tác xây dựng huyện trong toàn bộ sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, phát huy tính chủ động, bám sát yêu cầu của sản xuất trên địa bàn huyện thì có nhiều sáng tạo trong công tác phục vụ, nội dung và biện pháp phục vụ phong phú, hiệu quả phục vụ cao.

Chúng ta cố gắng vừa làm vừa rút kinh nghiệm để trong một vài năm tới xây dựng được các phương án phục vụ KTTV cho mọi loại huyện và mở rộng phục vụ tới tất cả trong cả nước, không ngừng nâng cao hiệu quả phục vụ, góp phần thực hiện mục tiêu «Xây dựng hơn 400 huyện thành những địa bàn kinh tế nông – công nghiệp phát triển».